

TUẦN 17

Chủ đề: Động vật
Chủ đề nhánh: Động vật sống trong rừng
(Từ ngày 29/12 đến ngày 31 /12/2025)

	Tên hoạt động	Nội dung hoạt động				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30 - 8h30	ĐT + TDS TCS	Hô hấp: Thổi nơ, Tay 2; Bụng 4; Chân 3 Trò chơi: Chuyển bóng				
8h30 – 9h00	Hoạt động học	MTXQ Một số con vật sống trong rừng MT70 <i>Cô Triệu Thị Hồng Liễu dạy định mức</i>	ÂM NHẠC NTTTT: Dạy VĐ bài hát “Chú voi con ở bản đôn” MT127 TDTH: NH “Cò lả” TC: Ai nhanh hơn	văn Học Dạy trẻ kể truyện Chú dê đen MT105	Nghỉ tết dương lịch	Nghỉ tết dương lịch
9h00 – 10h00	Hoạt động ngoài trời	HĐCCĐ Dạy trẻ đọc thơ Hồ trong vườn thú MT113 TCVD: Cáo và thỏ Chơi theo ý thích <i>Cô Triệu Thị Hồng Liễu dạy định mức</i>	HĐCCĐ Xếp chữ cái B,d,đ, trên sân bằng hạt hạt - TCVD: Thi xem đội nào nhanh - Chơi tự do	HĐCCĐ Nặn theo ý thích MT157 TCVD “Cáo ơi ngủ à” Chơi tự do	Nghỉ tết dương lịch	Nghỉ tết dương lịch
10h00-10h40	Hoạt động chơi	- Góc xây dựng: Xây vườn bách thú - Góc phân vai: Nấu ăn - Bán hàng - Góc Tạo hình: Vẽ, tô màu, nặn, các con vật sống trong rừng - Góc Âm nhạc: Hát các bài hát về chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc - Góc thư viện: Xem tranh ảnh, đọc thơ, truyện về CD, làm album động vật - Góc khám phá khoa học toán - thiên nhiên: + KHT: Nặn, xếp, tô chữ số, chữ cái đã học. + TN: Chăm sóc vườn rau, vườn hoa.				
14h30 – 16h00	Hoạt động chiều	1.LQKT: KNXH - Bé học cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm MT143 2. Trẻ chơi tự do ở các góc 3. VS, nêu gương, trả trẻ	1.LQKT CHỮ CÁI Tập tô chữ cái b,d,đ MT123: <i>Cô Bùi Thị Như Quỳnh dạy định mức</i> 2. Chơi đồ chơi ngoài trời <i>Cô Bùi Thị Như Quỳnh dạy định mức</i> 3.Vệ Sinh, nêu gương, trả trẻ	1.LQKT: TDKN Tung,đập bắt bóng tại chỗ MT11 2.Trò chơi “Đi theo nhịp điệu (EL 29) 3. VS,nêu gương, trả trẻ	Nghỉ tết dương lịch	Nghỉ tết dương lịch
Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ						

TUẦN 17

Chủ đề: Động vật

Chủ đề nhánh: Động vật sống trong rừng (Từ ngày 29/12 đến ngày 31 /12/2025)

A. THỂ DỤC SÁNG

Hô hấp: Thổi nơ, Tay 2; Bụng 4; Chân 3

Trò chơi: Chuyển bóng

I. Mục đích- yêu cầu.

- Trẻ 5T: Trẻ biết thực hiện đúng thuần thục các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. Trẻ biết chơi trò chơi vận động “Chuyển bóng”.

- Trẻ 4T: Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục, biết xếp hàng ngay ngắn và biết chơi trò chơi.

- Trẻ 3T: Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục, và biết chơi trò chơi.

- Trẻ 2T: Trẻ thực hiện đầy đủ các động tác trong bài tập TD theo hướng dẫn của cô.

2. Kỹ năng:

- Rèn ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng dẻo dai...

- Rèn kỹ năng quan sát, khả năng vận động cho trẻ.

3. Giáo dục;

- Giáo dục trẻ chú ý học tập chăm chỉ, giữ gìn cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.HĐ1 : Khởi động. - Cô cho trẻ đi vòng tròn khép kín cô đi ngược chiều với trẻ Cho trẻ đi các kiểu : Đi thường - đi bằng mũi-thường – đi bằng gót chân- đi thường – đi bằng má bàn chân- đi thường – chạy chậm – chạy nhanh- đi thường chuyển đội hình 2 hàng dọc	- Trẻ thực hiện
2. HĐ2 : Trọng động. * Bài tập phát triển chung - Hô hấp: Thổi bóng. - Tay 2: Đưa ra trước, sang ngang. + 2 tay đưa ra phía trước. + 2 tay đưa sang ngang. + Hạ hai tay xuống. - Bụng 4: Cúi về phía trước, ngửa ra phía sau. Đứng thẳng, tay trống hông. + Cúi người về phía trước.	- Trẻ quan sát, tập cùng cô - Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp. - Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp.

<ul style="list-style-type: none"> + Đứng thẳng. + Ngửa người về phía sau. + Đứng thẳng. - Chân 3: Đưa chân ra các phía. - Đứng thẳng, hai tay trống hông. + Một chân làm trụ, chân kia đưa lên phía trước. + Đưa chân về phía sau. + Đưa sang ngang. + Đưa chân về vị trí ban đầu. Đổi chân làm trụ tập tiếp. - Cô cho trẻ tập lần lượt từng động tác cùng cô. (cô chú ý sửa sai cho trẻ.) - Các con vừa tập động tác gì ? - Chúng mình tập thể dục làm gì? => Cô khái quát và giáo dục trẻ. * Trò chơi: Chuyên bóng - Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi và luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô quan sát bao quát trẻ. <p>3. HĐ3 :Hội tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng một vòng sân.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp. - Trẻ Trẻ trả lời - Trẻ Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi - Trẻ đi nhẹ nhàng
---	---

HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- Góc xây dựng: Xây vườn bách thú
- Góc phân vai: Nấu ăn - Bán hàng
- Góc Tạo hình: Vẽ, tô màu, nặn, các con vật sống trong rừng
- Góc Âm nhạc: Hát các bài hát về chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc
- Góc thư viện: Xem tranh ảnh, đọc thơ, truyện về CĐ, làm album động vật
- Góc khám phá khoa học toán - thiên nhiên:
 - + KHT: Nặn, xếp, tô chữ số, chữ cái đã học.
 - + TN: Chăm sóc vườn rau, vườn hoa.

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- 5 tuổi: Trẻ nhận biết tên chủ đề chơi, tên góc chơi, tên trò chơi, đồ chơi trong các trò chơi đó. Biết bầu trưởng nhóm phân vai chơi cho nhau, thể hiện đúng hành động vai đã nhận như: Người nấu ăn, người bán hàng. Biết sử dụng nguyên vật liệu để Xây vườn bách thú

Các góc khác hứng thú chơi và tạo được nhiều sản phẩm. Biết thể hiện mối quan hệ qua lại giữa các nhóm chơi. Trẻ thể hiện đúng thao tác vai.

- 4 tuổi: Trẻ biết tên góc chơi, trò chơi, nhận nhóm chơi, bước đầu biết nhận vai chơi dưới sự điều hành của cô giáo. Biết thể hiện hành động vai đã nhận như: Người nấu ăn, người bán hàng. Góc xây dựng biết sử dụng những nguyên vật liệu sẵn có để xếp chồng, xếp cạnh tạo thành vườn bách thú

. Các góc khác hứng thú chơi và tạo được nhiều sản phẩm. Biết thể hiện mối quan hệ qua lại giữa các nhóm chơi. Trẻ thể hiện đúng thao tác vai

- 3 tuổi: Trẻ nhận biết tên góc chơi, tên trò chơi, biết chơi theo nhóm. Bước đầu trẻ được nhận vai chơi, thể hiện được một vài hành động của vai chơi dưới sự gợi ý của cô giáo như: Đóng vai người nấu ăn, người bán hàng... Góc xây dựng biết sử dụng những nguyên vật liệu sẵn để xây vườn bách thú

. Các góc tạo hình, góc sách truyện, góc âm nhạc, góc thiên nhiên trẻ hứng thú chơi và tạo được nhiều sản phẩm đẹp.

- 2t: Trẻ biết về nhóm chơi, tham gia chơi cùng anh chị dưới sự gợi ý của cô giáo.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng giao tiếp ứng xử khi chơi, liên kết các nhóm chơi, sử dụng đồ dùng đồ chơi phù hợp, sáng tạo trong khi chơi.

3. Giáo dục:

- Trẻ biết đoàn kết trong khi chơi, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi và thu dọn đồ dùng đồ chơi về nơi quy định.

II. Chuẩn bị.

Góc phân vai: Bộ nấu ăn, rau, củ, quả

Góc xây dựng: Hàng rào, cổng, ghép nút,

Góc tạo hình: Giấy A4, bút chì, bút màu, keo dán, kéo

Góc âm nhạc: Phách tre, mũ múa....

Góc sách thư viện: Tranh ảnh, truyện về chủ đề.....

Góc KPKH/ thiên nhiên: Các con số, chữ cái, hạt hạt...

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Trò chuyện thoả thuận trước khi chơi</p> <p>- Cô cùng trẻ hát thơ ‘HỒ trong vườn thú’ + Các con vừa thơ bài gì? + Nội dung bài hát nói về điều gì? - Trong lớp mình có rất nhiều các con vật sống trong rừng , các con có muốn chơi không? - Trước khi chơi các con phải làm gì? (Cô cho cả lớp bầu một bạn làm trưởng trò) - Cô cùng cả lớp thống nhất bầu trưởng trò. - Trưởng trò thay cô giáo cùng các bạn thoả thuận bàn bạc và chọn góc chơi. - Trưởng trò điều khiển cuộc chơi: Tớ cảm ơn các bạn đã bầu cho tớ, tớ hứa sẽ làm thật tốt. + Các bạn hãy nói to chủ đề ngày hôm nay nào? + Các bạn dự định chơi ở những góc nào? * Góc xây dựng: - TT: Trước tiên muốn xây dựng được xây vườn bách</p>	<p>- Trẻ đọc thơ - Trẻ trả lời(3 - 4 tuổi) - Trẻ trả lời(5 tuổi)</p> <p>- 1 - 2 ý kiến</p> <p>- Cả lớp bầu trưởng trò - Lớp kể tên góc chơi</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

thú thì các bạn chơi ở góc nào?

- Ai sẽ chơi ở góc xây dựng?
- Để xây được thì cần có ai?
- Bạn nào sẽ đóng vai bác sĩ trưởng?

- Bác sĩ trưởng làm công việc gì?
- Ta xây vườn bách thú như thế nào?

- Cô giáo: Cô chúc cho các bạn sẽ xây dựng được Xây vườn bách thú hiện đại có quy trình khép kín từ trong ra ngoài thật đẹp nhé

*** Góc phân vai:**

- Các bạn rất giỏi, mình mời các bạn chơi 1 trò chơi nhỏ với mình nha.

“ Trời tối rồi” “ Trời sáng rồi”?

- Cô: Trên tay cô có gì đây? (Bộ bếp ga và nồi xoong)
- TT: Đồ các bạn bộ đồ chơi này sẽ sử dụng ở góc nào là hợp lý?

- Các bạn sẽ làm gì với bộ đồ chơi này ? Bạn sẽ nấu món gì?.....

- Cô : Ngoài nấu ăn các bạn còn muốn chơi gì ở góc phân vai nữa?

- Vậy ai sẽ là cô bán hàng xinh xắn? Vậy hôm nay bác bán hàng sẽ bán những mặt hàng gì? Muốn cửa hàng thật đông khách cô bán hàng phải có thái độ như thế nào?

*Cô chốt lại: Cô thấy các bạn đã khám phá ra rất nhiều ý tưởng chơi cô chúc các con chơi thật sáng tạo vui vẻ ở góc phân vai nhé và cô bán hàng nhớ thật niềm nở với khách nhé.

*** Góc khám phá khoa học toán- Thiên nhiên:**

- Góc khám phá khoa học toán - Thiên nhiên các bạn sẽ chơi gì?

- Bạn nào sẽ chơi ở góc này?
- Muốn chơi được cần có gì?

*** Góc sách truyện**

- Để khám phá những bài thơ câu chuyện các bạn sẽ chơi ở góc nào?

- Bạn nào thích chơi ở góc sách truyện?

- Tại sao bạn lại thích chơi ở góc sách truyện?

* Cô thấy góc sách truyện có rất nhiều tranh ảnh, lô tô về dụng cụ và sản phẩm của nghề cô chúc các con hãy khám phá thật nhiều điều bổ ích và tạo ra nhiều album để mang đến triển lãm nhé.

- Lốp kể tên góc chơi

- Trẻ trả lời
- Trẻ trả lời
- Trẻ giơ tay (Trẻ nói ý tưởng)

- Trẻ trả lời

- Xây tường rào, chuồng hổ, chuồng sư tử, chuồng báo ,...

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ ý kiến

- Trẻ trả lời

- Chơi nấu ăn

- Chơi bán hàng

- 1-2 ý kiến

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- 1-2 ý kiến

- 1-2 ý kiến

- Trẻ lắng nghe

- 1-2 trẻ ý kiến

- Trẻ lắng nghe

*** Góc tạo hình**

TT: Thế những bạn khéo tay hay làm sẽ chơi ở góc nào?

- Ai sẽ chơi ở góc tạo hình?
- Vì sao bạn lại chơi ở góc tạo hình?

* Cô chốt lại: cô chúc các con hãy sáng tạo hết khả năng của mình để tạo ra các sản phẩm đẹp để trưng bày nhé.

*** Góc âm nhạc**

- Còn các bạn hát hay, múa dẻo sẽ chơi ở góc nào?
- Các bạn sẽ chơi gì?

=> Cô: Ngày hôm nay có rất nhiều góc chơi đang chờ đợi tất cả các con cô hi vọng rằng các con sẽ chơi thật tốt vai chơi của mình. Vậy:

- + Trước khi chơi các bạn phải làm gì?
- + Trong khi chơi các bạn phải như thế nào?
- Trong khi chơi muốn đổi vai chơi phải làm gì?
- + Sau khi chơi xong các bạn phải làm gì?

* Các con ơi sau khi cắm biểu tượng ở góc chơi xong các con nhớ bầu 1 bạn làm trưởng nhóm để phân công công việc cho các bạn trong nhóm nhé!

- Bây giờ chúng mình hãy nhẹ nhàng lấy biểu tượng về góc chơi của mình nào!

2. Hoạt động 2. Quá trình chơi:

- Cô cùng trưởng trò bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình.
- Cô cùng trưởng trò động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi.

3. Hoạt động 3: Nhận xét

- Cô cùng trưởng trò đến từng góc chơi, gợi ý trẻ tự nhận xét về vai chơi của mình, của bạn

- Hôm nay con đóng vai gì?
- Con nhận thấy các bạn trong nhóm chơi như thế nào?
- Con đã thể hiện được vai chơi của mình chưa?
- + Trẻ tại các góc chơi nói về quá trình chơi sản phẩm của mình?

- Góc chơi nào có sản phẩm đẹp cô tập chung trẻ, trẻ tại góc chơi đó giới thiệu về sản phẩm của mình và cho trẻ khác nhận xét

- Cô cho các góc chơi nhận xét trưởng trò (Bạn nào cho cô biết trưởng trò đã làm tốt vai trò của mình chưa

=> Cô nhận xét chung buổi chơi. Động viên khen ngợi những nhóm chơi những trẻ thể hiện tốt vai chơi, nhắc nhở trẻ chơi chưa tốt cần cố gắng để tạo tâm thế cho

- 1-2 trẻ ý kiến

- Trẻ trả lời
- Trẻ trả lời
- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi

- Trẻ chơi ở các góc, giao lưu giữa các góc chơi với nhau.

- Trẻ đổi vai chơi.

- Trẻ giới thiệu về sản phẩm chơi của mình

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ cho ý kiến nhận xét về góc có sản phẩm đẹp

- Nhận xét trưởng trò.

- Trẻ chú ý lắng nghe.

buổi sau - Để thưởng cho các bạn góc... có sản phẩm đẹp và cổ vũ cho các bạn chơi ở các góc khác lần sau sẽ có sản phẩm đẹp hơn một tràng pháo tay thật lớn nào - Chúng mình hãy cùng nhau đọc bài thơ “Cát đồ chơi” và về góc của mình nhẹ nhàng cất đồ chơi nào? * <i>Kết thúc</i> : Trẻ cất đồ chơi và đi ra ngoài	- Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc thơ và cất đồ chơi vào nơi quy định - Trẻ ra ngoài
--	--

Thứ hai ngày 29 tháng 12 năm 2025

TRÒ CHUYỆN SÁNG

- Trò chuyện với trẻ về con voi
- + Cô cho trẻ xem video về con voi.
- + Chúng mình quan sát xem cô có video gì? (2-3 trẻ trả lời)
- + Bạn nào có nhận xét gì về video này?
- + Con voi có đặc điểm gì ?
- + Vòi con voi như thế nào ?
- + Con voi có mấy tai ?
- + Tai con voi như thế nào?
- + Con voi ăn gì?
- + Con voi là động vật sống ở đâu?
- => Cô chốt lại giáo dục trẻ phải biết yêu quý và bảo vệ các con vật.

HOẠT ĐỘNG HỌC: Môi trường xung quanh **Một số con vật sống trong rừng**

Cô Triệu Thị Hồng Liễu dạy định mức

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 4-5t: Trẻ biết tên gọi một số đặc điểm nổi bật về, màu sắc, thức ăn , vận động , sinh sản, môi trường sống của một số con vật sống trong rừng. **MT70**
- Trẻ 2-3t: Trẻ biết tên gọi và một số đặc điểm nổi bật, màu sắc, thức ăn, môi trường sống của một số con vật sống trong rừng theo khả năng

2. Kỹ năng: Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, so sánh, nhận xét, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ tình cảm: Qua bài học giúp phần giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ các con vật sống trong rừng.

II. Chuẩn bị:

- Tranh vẽ: Con hổ, con con sư tử, con khỉ, con voi
- 2 tranh về các con vật nuôi trong gia đình và sống trong rừng.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Các con có biết hôm nay trên đường đến lớp cô gặp ai không?	- Trẻ trả lời

<p>- Đứng rồi hôm nay cô gặp bạn thỏ, bạn thỏ nhờ cô nói với lớp mình là rừng xanh hôm nay mở hội. Có rất nhiều loài động vật cùng về dự. Các con có muốn tham dự ngày hội cùng với các loài thú rừng không?</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>- Cho trẻ vừa đi vừa hát “Ta đi vào rừng xanh”</p>	<p>- Trẻ vừa đi vừa hát</p>
<p>- Trong rừng xanh có những con vật gì?</p>	<p>- Trẻ nhẹ nhàng đi về chỗ ngồi</p>
<p>- Giờ đi thăm rừng xanh đã hết rồi, bây giờ chúng mình hãy nhẹ nhàng đi về chỗ ngồi nào?</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>- Giờ học hôm nay chúng ta sẽ cùng làm quen với một số con vật sống trong rừng</p>	
<p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p>	
<p>Quan sát và đàm thoại</p>	
<p>* Con hổ</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>- Cô đọc câu đố về con hổ “Lông vàng, lông vện mắt xanh Dáng đi uyển chuyển nhe nanh tìm mồi Thỏ, nai gặp phải hơi ôi Muông thú khiếp sợ tôn ngôi chúa rừng”</p>	<p>- Trẻ giải đố</p>
<p>- Cô đố các con biết đó là con gì?</p>	<p>- 1-2 ý kiến</p>
<p>- Có bạn nào biết gì về con hổ không?</p>	<p>- Trẻ quan sát tranh</p>
<p>- Bây giờ chúng mình cùng xem con hổ có giống như bạn nói không nhé</p>	<p>- Trẻ đọc</p>
<p>- Cô đưa tranh con hổ ra cho trẻ quan sát</p>	<p>- Trẻ đưa ra ý kiến nhận xét</p>
<p>- Cho trẻ đọc từ “Con hổ” 2 lần.</p>	
<p>- Có bạn nào nhận xét về con hổ nào?</p>	
<p>- Con hổ có những bộ phận nào?</p>	
<p>- Phần đầu con hổ có gì?</p>	
<p>- Phần mình của con hổ có gì? Con hổ có mấy chân</p>	
<p>- Bộ lông của con hổ nữa</p>	
<p>- Dáng đi của con hổ</p>	
<p>- Thức ăn của con hổ là gì?</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>- Như vậy hổ là loài động vật hiền lành hay động vật hung dữ</p>	<p>- 1-2 ý kiến</p>
<p>- Con hổ sống ở đâu?</p>	<p>- Trong rừng ạ</p>
<p>- Cô khái quát lại phần trả lời của trẻ: Hổ là loài động vật hoang dã, sống ở trong rừng. Ngoài ra một số con hổ còn được con người thuần hóa đưa về nuôi ở vườn bách thú Hổ là loài vật hung dữ sống ở trong rừng, nó chuyên ăn thịt các con vật khác, hổ có bộ lông màu vàng đậm, có thêm vằn đen.</p>	
<p>* Con sư tử</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>- Trời tối rồi</p>	<p>- Trẻ nhắm mắt</p>
<p>- Trời sáng rồi</p>	

<ul style="list-style-type: none"> - Cô có tranh con gì đây? - Cho trẻ đọc: Con sư tử 2 lần - Các con thấy con sư tử thế nào? Nó đang làm gì đây? + Trong miệng của con sư tử có gì? những chiếc răng như thế nào? Răng nó để làm gì? + Sư tử còn có gì đây nữa? + Lớp mình cùng đọc nào: + Bộ lông của sư tử màu gì? + Sư tử thường ăn gì ? + Như vậy nó là con vật hung dữ hay hiền lành? + Sư tử sống ở đâu? - Cô khái quát lại phần trả lời của trẻ: Sư tử là con vật hung dữ sống ở trong rừng * So sánh con sư tử và con hổ - Sư tử và hổ có điểm gì khác nhau? - Có điểm gì giống nhau? (cùng là động vật hung dữ, ăn thịt các con vật khác, sống ở trong rừng) - Khác nhau: Lông hổ màu vàng có vằn đen, lông sư tử không có vằn. Sư tử có bờm hổ không có bờm . - Các con biết có bài hát nào về các con vật sống trong rừng không? (Bài “Đố bạn”) - Lớp mình cùng đứng lên hát nào? * Con khỉ - Trong bài hát con gì trèo cây nhanh thoăn thoắt ? - Đây là con gì ? - Cả lớp cùng đọc nào: Con khỉ 2 lần - Con khỉ như thế nào? - Đây là cái gì? Đuôi khỉ ra sao? - Nó có mấy chân? Con khỉ đang làm gì? Chân nó có gì đây? - Vì sao nó lại trèo cây giỏi? - Khỉ di chuyển bằng cách nào? - Thức ăn của khỉ là gì? - Khỉ là động vật sống ở đâu? Người ta còn nuôi khỉ ở đâu nữa? * Khỉ là con vật nhanh nhẹn, khéo léo, hay leo trèo. Sống ở trong rừng, ăn các loại hoa quả. * Con voi - Cô đọc câu đố về con voi “Bốn chân trông tựa cột đình Vòi dài tai lớn dáng hình oai phong” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ mở mắt - Con sư tử ạ - Trẻ đọc - 2-3 ý kiến - Trẻ quan sát, trả lời - 1-2 ý kiến - Lớp đọc - Màu vàng - Trẻ trả lời - 1-2 ý kiến - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ so sánh - Trẻ so sánh - Trẻ lắng nghe - Con khỉ - Trẻ trả lời - Cả lớp đọc - Đang trèo cây - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - 1-2 ý kiến - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - 1-2 ý kiến - Trẻ lắng nghe
---	---

<p style="text-align: center;">Là con gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con vật này nói với cô là nếu chúng mình đặt được những câu hỏi đúng về nú thì nú mới xuất hiện cơ . - Có đúng là con voi không? - Con voi có đặc điểm gì? có những bộ phận nào? Tai nú ra sao? + Nó còn có gì đây? Có mấy cái ngà? Có màu gì? + Cái vòi dùng để làm gì? - Voi hay ăn gì? Nó là con vật thế nào? - Voi có dáng đi như thế nào? Chúng mình cùng đứng lên bắt chước dáng đi của con voi nào? - Voi sống ở đâu? - Voi mang lại lợi ích gì cho con người? * Voi là con vật to lớn, có đôi ngà và cái vòi dài. Voi là con vật hiền lành, giúp con người nhiều công việc nặng nhọc. * Con hươu cao cổ - Bây giờ chúng mình cùng nhìn lên xem cô có con vật gì nữa nhé. - Cho trẻ quan sát con hươu: Đọc từ hươu cao cổ 2 lần - Ai có nhận xét gì về con hươu cao cổ nào? - Nó có gì đặc biệt? Cổ nó như thế nào? Cổ dài có tác dụng gì? Hươu ăn gì? - Hươu là con vật như thế nào? - Hươu là động vật sống ở đâu? - Hươu đẻ gì? - Cô khái quát lại phần trả lời của trẻ: Hươu cao cổ là con vật to lớn, có cái cổ rất dài để có thể ăn được những lá cây ở trên cao và hươu là con vật hiền lành. Đàm thoại sau quan sát. - Hôm nay các con vừa được làm quen những con vật nào? + Chúng sống ở đâu? + Hãy kể tên các con vật khác cũng sống ở trong rừng? - Cho trẻ xem tranh một số con vật khác - Đó là những con vật như thế nào? - Chúng mình phải làm gì để bảo vệ chúng * Giáo dục trẻ: Những con vật sống trong rừng đều là những con thú rất là quý hiếm . Vì vậy chúng ta cần bảo vệ chúng bằng cách không đốt phá rừng, không săn bắn con vật. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đoán - 2-3 trẻ đặt câu hỏi - Trẻ trả lời - 2-3 ý kiến - Trẻ đứng dậy bắt chước dáng con voi - Trẻ trả lời - 1-2 ý kiến - Trẻ xem - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc - Trẻ nhận xét - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ kể - Trẻ trả lời - Trẻ kể - Trẻ quan sát - Quý hiếm ạ - 1-2 ý kiến - Trẻ lắng nghe
--	--

<p>* Trò chơi “Con gì biến mất”: Trên này có tranh những con vật các con quan sát kĩ khi cô nói trời tối rồi thì cả lớp đi ngủ khi cô nói trời sáng rồi cả lớp mở mắt ra và nói tên con vật đã biến mất.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét giờ học <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ “Ổ trong vườn thú” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trũ chơi - Trẻ lắng nghe - Đọc thơ và đi ra ngoài
--	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
HĐCCĐ: Dạy trẻ đọc thơ Ổ trong vườn thú
- TC: Cáo và thỏ
- Chơi theo ý thích

Cô Triệu Thị Hồng Liễu dạy định mức

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- 5 tuổi: Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ, và thuộc thơ (MT113,105)
- 4 tuổi: Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung chính, biết đọc theo hướng dẫn của cô (MT97, 90)
- 3 tuổi: Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung, biết đọc thơ cùng cô và anh chị (MT80,73)
- 2 tuổi: Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung, biết đọc theo khả năng(MT48,58)

2. Kỹ năng

- Rèn trẻ sự ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ, tính nhanh nhẹn khi vui chơi

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ yêu quý bảo vệ các con vật sống trong rừng tránh xa con vật gây nguy hiểm cho con người

II. Chuẩn bị

- Tranh theo nội dung bài thơ

III. Hướng dẫn thực hiện

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1, HĐ1: HĐCCĐ: Dạy trẻ đọc thơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả - Cô đọc mẫu lần 1 - Cô đọc lần 2: dùng tranh - Lần 3 đọc trích dẫn giảng nội dung, giải nghĩa từ khó “ Khoằm khoằm” - Cô cho trẻ đọc dưới nhiều hình thức - Cả lớp đọc - Từng tổ đọc - Nhóm đọc: Nhóm bạn trai, bạn gái, 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc - Trẻ đọc cả lớp - Trẻ đọc theo tổ - Trẻ đọc theo nhóm

<p>nhóm trẻ 5 tuổi, 4 tuổi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân đọc <p>Cô động viên khuyến khích trẻ hát và sửa sai cho trẻ khi trẻ đọc</p> <p>* Đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa đọc bài thơ gì? của tác giả nào? - Bé được đi đâu? Bé nhìn thấy con gì? - Bé thấy con hổ như thế nào? - Hổ cứ đi lại trong chuồng vì nhớ gì? - Bé đến thăm thì hổ như thế nào? - Giáo dục trẻ yêu quý bảo vệ các con vật sống trong rừng tránh xa con vật gây nguy hiểm cho con người <p>- 2. HĐ2: TC Cáo và Thỏ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phổ biến cách chơi và luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi <p>Cô động viên khuyến khích trẻ chơi Cô nhận xét trẻ sau khi trẻ chơi xong</p> <p>3. HĐ3: Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi tự do trò chơi mà trẻ thích - Cô bao quát trẻ khi trẻ chơi <p>Cô động viên khuyến khích trẻ chơi tự do theo ý thích</p> <p>Kết thúc: Cô nhận xét</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân trẻ đọc - Trẻ lắng nghe - Trẻ 3t trả lời - Trẻ 4t trả lời - Trẻ 4, 5t trả lời - Trẻ 4t trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Chơi tự do. - Trẻ lắng nghe
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1.LQKT: KNXH

Bé học cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm

* Mục tiêu: Trẻ biết nhận biết các tình huống nguy hiểm và biết thực hiện cách phòng vệ bản thân trước những con vật nguy hiểm. **MT143**

* Tiến hành:

Bé thực hành kỹ năng phòng vệ

- Cô đưa ra các tình huống:

+ Tình huống 1: Trẻ đi chơi sở thú và có một con hổ bị xổng chuồng.

Cách giải quyết: Trẻ chạy đi khỏi nơi có con hổ và gọi các bác bảo vệ sở thú.

+ Tình huống 2: Trên đường trẻ đi đến nhà bạn chơi, có chó sủa ở đường.

Cách giải quyết: Nếu có người lớn ở gần thì nhờ người lớn giúp đuổi chó đi. Nếu không có người lớn thì tìm cách tránh càng xa con chó càng tốt.

+ Tình huống 3: Các bạn nhỏ đi pic nic ở rừng và thấy xuất hiện một con gấu.

Cách giải quyết: Đi khỏi chỗ khác, tránh xa khu vực có gấu.

- Cho trẻ tự phân vai, đóng vai và giải quyết tình huống.

- Sau mỗi tình huống, cô khái quát lại cách giải quyết và giáo dục trẻ.

2. Trẻ chơi tự do ở các góc

- Cô trò chuyện về trẻ về các góc chơi
- Cho trẻ chơi ở các góc mà trẻ thích
- Cô cho trẻ về nhóm chơi
- Cho trẻ tự thỏa thuận
- Trẻ chơi
- Cô quan sát, bao quát trẻ

3. Vệ sinh, trả trẻ

Thứ ba ngày 30 tháng 12 năm 2025

TRÒ CHUYỆN SÁNG

- Trò chuyện với trẻ về hồ
 - Cô cho trẻ quan sát tranh con hồ.
 - Cô có bức tranh gì?
 - Bạn nào giỏi nhận xét cho cô bức tranh con hồ?
 - Con hồ màu gì?
 - Con hồ có bộ phận nào?
 - Hồ có mấy chân?
 - Con hồ là động vật hiền lành hay hung dữ?
 - Con hồ ăn thức ăn gì ?
 - Con hồ là động vật sống ở đâu ?
- => Cô chốt lại và giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ các con vật

Hoạt động học: Âm nhạc

NTTT: Dạy VĐ bài hát “Chú voi con ở bản đôn”

TDTH: NH “chị ông nâu và em bé”

TC: Ai nhanh hơn

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 4-5T Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, hát thuộc và hát đúng giai điệu bài hát “Chú voi con ở Bản Đôn”. Biết vỗ tay đúng nhịp theo lời bài hát, biết chơi trò chơi **MT127**
- Trẻ 2-3T: Trẻ biết tên bài hát, tác giả, hát đúng giai điệu bài hát, biết vỗ tay cùng cô theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ vỗ đều theo nhịp bài hát.
- Biết cách sử dụng nhạc cụ và vận động bằng cơ thể theo tiết tấu phối hợp

3. Giáo dục:

- Trẻ hứng thú, yêu thích âm nhạc. Biết yêu quý các loại động vật quý hiếm..

II/ Chuẩn bị:

- Nhạc không lời BH “Chú voi con ở bản đôn, Bh “Chim sáo”

III Tổ chức HĐ.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
Hoạt động 1: Giới thiệu bài:	

<ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ chơi trò chơi “ Con voi ” - Các con xem con vật gì to lớn đến thăm lớp mình đây? - Tại sao con voi có cái đuôi dài trên đầu thế này ? - Voi dùng cái vòi để làm gì ? - Voi kéo gõ trong bài hát gì chúng mình đã học ? Do ai sáng tác - Cô cháu mình cùng hát bài hát đó nhé! <p>2.Hoạt động 2: Phát triển bài:</p> <p><i>*NDTT: Vận động theo nhịp bài “ Chú voi con ở Bản Đôn ”.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát 2 lần bài hát. Cô sửa sai nếu có - Vừa rồi các con hát bài hát rất hay rồi đấy nhưng cô còn có 1 cách hát khác chúng mình xem có hay hơn không nhé! Cô mời các con nhẹ nhàng về ghế của mình cùng lắng nghe nào! - Cô hát và vỗ tay theo nhịp (có nhạc) - Cô vừa hát kết hợp vỗ tay theo hình thức nào? - Cô đã vỗ theo nhịp như thế nào, ai có thể vỗ lại cho cả lớp xem! - Cô nhắc lại cách vỗ và vỗ lại 1, 2 lần. - Bây giờ các con chú ý xem cô vỗ theo nhịp của bài “ Chú voi con ở bản Đôn ” 1 lần nữa nhé!. Cô hát và vỗ tay không có nhạc - Để vỗ đúng các con nghe cô hướng dẫn cách vỗ: Vì bài hát ở bắt đầu ở nhịp thiếu nên chữ “ chú ” các con mở tay ra và vỗ: Vỗ vào từ “Chú, tiếp tục vỗ vào từ “ voi”, mở ra từ “con”, vỗ vào từ “ở” ..tiếp tục cứ như vậy cho đến hết bài hát. - Cô cho 1-2 trẻ lên vỗ. - Cô cho trẻ hát vỗ tay theo nhịp dưới nhiều hình thức: Cả lớp thực hiện 2-3 lần, các nhóm trẻ vỗ, cho trẻ đi vòng tròn lấy dụng cụ âm nhạc thực hiện kết hợp dụng cụ. - Các nhân trẻ thực hiện: 1-2 trẻ vỗ. - Cô sửa sai cho trẻ. <p><i>* NDTH: Cò lả : (Hoàng Vân)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu bài hát, tác giả. - Cô hát lần 1; Hát truyền cảm, thể hiện điệu bộ, cảm xúc. - Nội dung; Con cò bay từ cửa sổ, bay ra 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hưởng ứng trò chơi - Trẻ trả lời - Trẻ hát cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ chú ý. - Trẻ QS có hướng dẫn. - 2 trẻ lên thực hiện mẫu - Trẻ hát vỗ tay dưới nhiều hình thức. - Trẻ lắng nghe.
---	--

<p>cách đồng,</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe hát lần 2: Cô khuyến khích trẻ hưởng ứng. - Cô giáo dục trẻ biết ngoan ngoãn, lễ phép nghe lời người lớn, biết yêu quý bảo vệ các con vật quý hiếm. <p>* Trò chơi : Ai nhanh hơn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói cách chơi và luật chơi: + Cách chơi: Cô có số vòng ít hơn số bạn chơi, cho trẻ hát đi vòng quanh những chiếc vòng, khi có hiệu lệnh của cô, thì các bạn nhanh chóng nhảy vào vòng. + Luật chơi: Mỗi vòng chỉ được một bạn nhảy vào, bạn nào chạm chân không có vòng phải nhảy lò cò - Tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần. <p>3.HĐ3: Kết thúc: Cho trẻ bắt chước làm chú voi nhẹ nhàng ra sân</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hưởng ứng cùng cô. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi TC theo hướng dẫn của cô - Trẻ thực hiện - Trẻ bắt trước những chú voi đi nhẹ ra sân
---	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
HDCCĐ: Xếp chữ cái b,d,đ trên sân bằng hạt hạt
TCVD: Thi xem đội nào nhanh
Chơi tự do

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 5t: Trẻ biết dùng hạt ngô, sỏi để xếp được các chữ b,d,đ trên sân. Biết chơi trò chơi Thi xem ai nhanh

- Trẻ 4t: Trẻ biết dùng hạt ngô để xếp được các chữ cái b,d,đ trên sân. Biết chơi trò chơi

- Trẻ 2t, 3t: Trẻ biết xếp chữ cái b,d,đ theo cô, anh chị

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng xếp hình chữ cái, rèn sự khéo léo của đôi tay.

- Trẻ có ý thức tập trung, kiên trì tạo ra sản phẩm.

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ đoàn kết với bạn, biết giữ gìn sản phẩm

II. Chuẩn bị

- Hạt ngô, thẻ chữ cái b,d,đ - 15 vòng thẻ dục

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Xếp chữ cái k,h trên sân bằng hạt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát xem cô có những chữ gì? - Cho trẻ phát âm từng chữ cái 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát, 5t trả lời - Trẻ phát âm

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nêu cấu tạo của của chữ cái - Cô hướng dẫn cách xếp từng chữ (Trẻ 4 tuổi) - Cho trẻ xếp chữ b,d,đ - Cô hỏi từng trẻ con vừa xếp được chữ gì? - Con xếp như thế nào? - Cô nhận xét chung. Cô tuyên dương những trẻ xếp được chữ cái b,d,đ đẹp, động viên những bạn xếp chữ chưa đẹp <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi vận động: Thi xem đội nào nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội chơi đội 1 chọn chữ b, đội 2 chọn chữ d, đội 3 chọn chữ đ n sẽ bật nhảy qua 5 vòng thẻ đục để bỏ chữ vào rổ sau đó về hàng đứng. - Luật chơi: Mỗi bạn lên chơi chỉ được lấy 1 chữ sau 6 phút đội nào vận chuyển được nhiều chữ đúng đội đó sẽ thắng cuộc - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô cùng cả lớp kiểm tra kết quả - Cô tuyên bố đội thắng cuộc <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi theo ý thích - Cô bao quát trẻ - Cô hỏi trẻ hôm nay đã học những gì - Cô khái quát lại 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý nghe, quan sát - Trẻ xếp chữ cái bằng hạt ngô - Trẻ 5t trả lời - Trẻ 4t trả lời - Trẻ chú ý nghe - Trẻ nghe - Trẻ nghe - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ kiểm tra kết quả cùng cô - Trẻ nghe - Trẻ chơi tự do theo ý thích -Trẻ lắng nghe
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1.LQKT: CHỮ CÁI

Tập tô chữ cái b,d,đ

Cô Bùi Thị Như Quỳnh dạy định mức

*** Mục đích:**

- Trẻ 5t nhận biết được chữ cái b,d,đ biết tô màu những bong bóng có chữ cái b,d,đ biết nối hình vẽ có từ chứa chữ cái b,d,đ

biết tô màu các hình vẽ , tô các nét chữ theo nét chấm mờ trong từ, tập tô, tập đồ các nét chữ từ trái qua phải, từ dòng trên xuống dòng dưới (**MT123:**)

- Trẻ 4 tuổi biết tô màu vàng quả con dê có chữ cái d, tô theo nét chấm mờ và tô màu con dê, biết tô màu chữ cái b,d,đ **MT1072**

- Trẻ 2-3 tuổi : Biết tô theo nét chấm mờ con bướm và tô màu các hình vẽ theo ý thích. **MT90**

- Rèn kỹ năng tô màu, cách cầm bút và tư thế ngồi cho trẻ

*** Tiến hành**

- Hôm nay chúng mình cùng tập tô chữ cái và đó là chữ nào chúng mình cùng khám phá nhé

** Tập tô chữ b*

- Chúng mình hãy xem chữ gì đây?

- Chúng mình cùng phát âm “b”

- Trong tranh chữ bcó hình ảnh bong bóng chúng mình sẽ tô màu bong bóng có chữ cái b.

- Tiếp theo hình ảnh thứ 2: yêu cầu nối chữ b với chữ b trong từ dưới hình vẽ. cho trẻ đọc từ dưới tranh.

- Tiếp theo hình ảnh thứ 3: yêu cầu chúng ta tô chữ b theo nét chấm mờ trong các từ dưới hình vẽ và tô màu tranh

- Cuối cùng chúng ta tô chữ b theo nét chấm mờ.

- Cô tô mẫu cho trẻ quan sát

Cô cầm bút bằng tay phải bằng tau phải, bằng 3 đầu ngón tay, ngồi thẳng lưng đầu hơi cúi, đặt bút vào dấu chấm đen kéo lên trên, từ trên xuống dưới cứ như vậy cho đến hết chữ

- Cô cho trẻ quan sát tranh bài đã hoàn thành

** Tập tô chữ d(Tương tự)*

** Cô hướng dẫn các bạn 3, 4 tuổi*

- Trước khi tô cô giáo hỏi lại lớp mình tư thế ngồi và cầm bút như thế nào?

- Tô như nào cho đẹp?

- Cho cô phụ cầm bút và ngồi mẫu cho trẻ quan sát, 1 trẻ lên thực hiện

** Tập tô chữ đ (Tương tự)*

** Cô hướng dẫn các bạn 3, 4 tuổi*

- Trước khi tô cô giáo hỏi lại lớp mình tư thế ngồi và cầm bút như thế nào?

- Tô như nào cho đẹp?

- Cho cô phụ cầm bút và ngồi mẫu cho trẻ quan sát, 1 trẻ lên thực hiện

-> Cô khái quát: Chúng mình cầm bút bằng 3 đầu ngón tay phải, ngồi thẳng lưng đầu hơi cúi, chân vuông góc với ghế, khi viết 1 tay giữ vở 1 tay viết, không được cúi sát mặt xuống vở rất hại mắt còn bị cận nữa, tô viết không chồm ra ngoài, chúng mình phải cẩn thận chịu khó viết bài để có bài đẹp nhé

- Xin mời các bé về chỗ ngồi và thực hiện bài của mình

- Trẻ thực hiện tô

- Cô đến bên trẻ hướng dẫn khuyến khích trẻ tô

** Nhận xét sản phẩm* Thời gian của phần trò tài đã hết ở các phần các bé thực hiện rất tốt, ai cũng giỏi và bây giờ chúng mình cùng nhau nhận xét xem bài của bạn nào tô đẹp? vì sao con thấy đẹp?

- Bài của bạn nào chưa đẹp? vì sao?

- Cho trẻ tự giới thiệu về bài của mình

- Cô nhận xét chung

2. Chơi đồ chơi ngoài trời

Cô Bùi Thị Như Quỳnh dạy định mức

- Cô hướng dẫn trẻ chơi

- Trước khi chơi

- Trong khi chơi

- Sauk hi chơi
- Cô quan sát, bao quát trẻ.

3. Vệ sinh, trả trẻ

Thứ tư ngày 31 tháng 12 năm 2025

TRÒ CHUYỆN SÁNG

* Trò chuyện với trẻ con khi

- Cô cho trẻ quan sát tranh con khi và hỏi trẻ?
- Cô có bức tranh con gì đây?
- Bạn nào giỏi nhận xét bức tranh con khi giúp cô nào?
- Con khi có màu gì?
- Con khi có những bộ phận nào?
- Con khi có mấy mắt?
- Con khi có mấy chân?
- Con khi đẻ trứng hay đẻ con?
- Con khi là động vật sống ở đâu?
- Sở thích của con khi là gì?

=> Cô chốt lại giáo dục trẻ, biết yêu quý và bảo vệ các con vật.

HOẠT ĐỘNG HỌC: Văn học

Đề tài: Dạy trẻ kể truyện Chú dê đen

I. Mục đích yêu cầu

1. Kỹ năng

- Trẻ 4-5 tuổi: Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong câu truyện, nhớ được trình tự diễn biến và các hành động của các nhân vật trong câu truyện. Trẻ biết kể lại truyện dưới các hình thức, kể nối tiếp, diễn kịch được theo nội dung câu chuyện **MT105 (5t), MT90 (4t)**

- Trẻ 2- 3 tuổi: Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong câu truyện, biết kể chuyện theo cô **MT73(4T), MT5 (2t)**

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích cho trẻ. Biết thể hiện cử chỉ điệu bộ, lời nói, hành động giống các nhân vật trong truyện. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết bình tĩnh, dũng cảm và thông minh khi xử lý tình huống. Biết yêu quý các con vật.

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát: Nhạc không lời, nhạc bài hát “Ta đi vào rừng xanh”
- Trang phục các nhân vật: Dê đen, dê trắng và Sói
- Sân khấu khu rừng
- Video câu chuyện

III. Hướng dẫn thực hiện

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xúm xít, xúm xít. + Các con ơi! Hôm nay lớp mình rất vinh dự được đón các cô giáo về thăm lớp chúng mình đây. Các con hãy nổ 1 tràng pháo tay thật lớn để chào đón các cô nào! - Cô nói: <ul style="list-style-type: none"> “Loa loa loa loa Rừng xanh mở hội Muông thú muông loài Vui vẻ thi đua Cùng nhau dự hội Loa loa loa loa” - Các con ơi! Vừa có loa thông báo rừng xanh đang mở hội đây, chúng mình có muốn cùng với cô đến tham gia lễ hội Rừng Xanh không nào? - Các con hãy vừa đi vừa hát bài hát “ Ta đi vào rừng xanh” nhé! - Đã đến rừng xanh rồi, cô con mình cùng đọc vang câu thần chú để cánh cửa rừng xanh mở ra nào! - 1, 2, 3 “ Vừng ơi mở cửa ra” - Các con ơi chúng mình nhìn thấy những gì trong rừng xanh nào? - Với khung cảnh rừng xanh và những con vật này làm các con liên tưởng đến câu chuyện nào? - Ngày hôm nay cô sẽ kể cho các con nghe câu chuyện: “Chú dê đen”. Các con hãy đọc tên câu chuyện cùng cô nào! - Bây giờ cô mời các con ngồi đẹp để nghe cô kể câu chuyện này nhé! <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Cô kể chuyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô kể kết hợp tranh minh họa - Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì? - Của tác giả nào? + Lần 2: Cô kể với video <p>=> Cô giảng nội dung: Câu chuyện “ Chú Dê đen” kể về 2 chú dê Dê Đen và Dê Trắng cùng sống trong khu rừng nọ. Dê trắng vì nhút nhát, run sợ nên bị sói ăn thịt. Còn Dê đen bằng sự bình tĩnh dũng cảm và trí thông minh của mình, Dê Đen đã nói những bộ phận bình thường trên</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú - Trẻ hứng thú lắng nghe - Trẻ hứng thú - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Lần lượt 2 trẻ biểu diễn - Chú ý nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Chú ý nghe

<p>cơ thể thành những vật sắc nhọn như: Đòng, thép, kim cương làm Sói sợ chạy biến mất đấy các con ạ!</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để hiểu rõ hơn về các nhân vật, cô mời các con cùng đến với video, lắng nghe cô kể câu chuyện này nhé! + Lần 3: Trích dẫn, giảng từ khó - Câu truyện chú dê đen chia làm 3 đoạn - Đoạn 1: Dê trắng đi ăn cỏ non và gặp sói. - Đoạn 2: Dê đen đi ăn lá non và gặp sói - Đoạn 3: Dê trắng thông minh đối đáp với sói - Từ khó: Run sợ có nghĩa là gì ‘Là tỏ ra rất sợ hãi’ - Qua câu chuyện này giáo dục chúng ta gặp kẻ xấu, ta không nên run sợ, mà phải biết chạy nhanh đi tìm người khác giúp đỡ - Trong câu chuyện có mấy nhân vật? Là những nhân vật nào? - Câu chuyện nói về điều gì? - Các con vừa được nghe cô kể câu chuyện gì? 3t - Dê đen và dê trắng vào rừng để làm gì? 4t - Các con ơi run sợ có nghĩa là gì? 5t - Cô khái quát lại: * Trẻ kể chuyện cho trẻ nghe - Cô kể cho trẻ nghe 1-2 lần - Cô đóng vai người dẫn truyện, các tổ sẽ đóng vai các nhân vật cùng kể lại câu chuyện này nhé - Cô cho trẻ kể nối tiếp nhau, các nhân trẻ kể * Trẻ đóng kịch - Mời trẻ lên diễn kịch, trẻ giới thiệu vai của mình <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giờ học của chúng ta đến đây là kết thúc rồi chúc các con chăm ngoan học giỏi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Chú ý nghe - Trẻ lắng nghe -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời - Trẻ trả lời -Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe -Trẻ thực hiện -Trẻ đóng vai - Chú ý nghe
---	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCCĐ : Nặn theo ý thích

Trò chơi “Cáo ơi ngủ à”

Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 5t: Trẻ biết nặn các con vật theo trẻ yêu thích.
- Nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình theo ý thích, Đặt tên cho sản phẩm tạo hình **MT158, MT157**

- Trẻ 4t: - Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. Đặt tên cho sản phẩm tạo hình. **MT138: MT139**

- Trẻ 2t-3t: -Tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. Đặt tên cho sản phẩm tạo hình. **MT120: MT121**, theo sự hướng dẫn của cô

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện các kỹ năng nặn: xoay tròn, lăn dọc, lăn nghiêng, ấn bẹt.
- Rèn trẻ biết phối hợp nhiều màu sắc khác nhau để làm mắt, đuôi, cánh cho con vật thêm xinh động .

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn làm ra.
- Biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ các loài động vật quý hiếm.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: HĐCCĐ: Nặn theo ý</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tham quan mô hình khu rừng. Hỏi trẻ về các con vật sống trong rừng. - Giáo dục trẻ biết yêu quý một số con vật hiền lành và tránh xa con vật hung dữ. <p>* Hoạt động 2: Quan sát mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem mẫu nặn của cô (Con voi, con gấu, con nhím). + Trong khu rừng nhỏ của lớp mình hôm nay có những con vật nào? <p>* Cô cho trẻ quan sát mẫu nặn con voi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con gì đây các con? - Bằng cách nào cô nặn được con voi? (Chọn đất, nhồi đất, chia đất, lăn dọc, uốn cong, ấn dẹt). <p>=> Muốn nặn được con voi trước hết các con phải chọn đất, nhào đất, chia đất, lăn dọc để làm mình con voi, lấy 4 phần đất bằng nhau lăn dọc để làm chân, ấn dẹt để làm 2 cái tai, lăn dọc và uốn cong để tạo thành cái vòi, cái đuôi con voi. Sau đó cô gắn thêm mắt cho con voi.</p> <p>* Cho trẻ quan sát mẫu nặn con gấu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là con gì cả lớp? - Bạn nào giỏi nhận xét giúp cô xem con voi có đặc điểm gì? - Đầu con voi có bộ phận gì? - Vòi con voi như thế nào? - Tai con voi như thế nào? - Con voi có mấy chân? - Để nặn được con gấu cô làm gì? (Chọn đất, nhào đất, xoay tròn, lăn dọc, ấn dẹt). 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tham quan - Trẻ lắng nghe - Chú voi con từ rừng già đến với người - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe.

<p>=> Để nặn được con gấu trước tiên cô chọn đất, nhồi đất cho mềm, sau đó cô xoay tròn phần đất lớn làm mình, phần đất nhỏ làm đầu con gấu; gắn đầu vào mình gấu; lăn dọc làm chân, ấn dẹt làm tai. Gắn thêm mắt, mũi, miệng để tạo thành con gấu.</p> <p>+ Cho trẻ quan sát mẫu nặn con nhím:</p> <p>- Bằng cách nào cô nặn được con nhím? (Chọn đất, nhồi đất, lăn dọc, ấn dẹt và vuốt nhọn).</p> <p>=> Để nặn được con nhím cô chọn đất, nhồi đất, lăn dọc, ấn dẹt và vuốt nhọn một đầu, sau đó cô vuốt nhọn trên lưng tạo thành nhiều gai nhím; cuối cùng cô nặn thêm tai, mắt tạo thành con nhím.</p> <p>+ Hỏi ý tưởng trẻ nặn con gì?</p> <p>+ Nặn như thế nào? (2 - 3 trẻ)</p> <p>* Cho trẻ thực hiện.</p> <p>- Cô nhắc trẻ tư thế ngồi nặn.</p> <p>- Cô gợi ý, đến từng bàn hướng dẫn trẻ nặn.</p> <p>- Cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ thực hiện.</p> <p>Hoạt động 2:TCVD “Cáo ơi ngủ à”</p> <p>- Cô hỏi trẻ luật chơi- cách chơi</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>- Cô quan sát, bao quát trẻ</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do</p> <p>- Cho trẻ chơi theo ý thích</p> <p>- Cô bao quát trẻ</p> <p>- Cô hỏi trẻ hôm nay đã học những gì</p> <p>- Cô khái quát lại</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1.LQKT: TDKN : Tung, đập bắt bóng tại chỗ

* **Mục đích:** Trẻ biết dùng lực của cánh tay đập bóng xuống đất và bắt được bóng tại chỗ. MT11

- Trẻ biết quan sát bóng và bắt trúng.

*** Hướng dẫn “Đập và bắt bóng tại chỗ”**

- Các con ơi! hôm nay cô cháu mình cùng đến với bài tập “ Đập và bắt bóng tại chỗ ”

- Trước khi tập cô mời chúng mình cùng quan sát cô làm mẫu nhé.

+ Lần 1: Làm tròn vụn động tác.

+ Lần 2: Làm mẫu kết hợp giải thích:

-Thực hiện: Cô cầm bóng bằng hai tay, cô đập bóng xuống sàn, phía trước mũi bàn chân và bắt bóng bằng 2 tay khi bóng nảy lên.

- Cô cho hai bạn tập mẫu.

- Bạn đã đập bóng và bắt bóng đúng chưa?
- Chúng mình có muốn tập bài tập này không?

Cô cho trẻ thực hiện:

+ Lần lượt từng trẻ thực hiện. (Cô bao quát sửa sai cho trẻ, trẻ còn chưa thực hiện được cô hướng dẫn trẻ tập chính xác).

- Giáo dục trẻ: Các con ơi chúng mình tập thể dục song có thấy khỏe người không?

- Vậy muốn cơ thể khỏe mạnh chúng mình phải tập thể dục thường xuyên và ăn uống đủ chất các con nhớ chưa.

Các con vừa được tập bài tập “ Đập và bắt bóng tại chỗ ”

2.Trò chơi “ Đi theo nhịp điệu (EL 29)

- Cách chơi: Chúng ta sẽ đi theo nhịp trống cô gõ nhé cô gõ chậm chúng mình đi chậm, cô gõ nhanh chúng mình đi nhanh, cô không gõ chúng mình dừng lại nhé.

- Luật chơi: Nếu bạn nào đi không đúng sẽ bị nhảy lò cò

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô quan sát, bao quát trẻ.

- Cô động viên khuyến khích trẻ.

3. Vệ sinh, trả trẻ

Tổ chuyên môn

Người soạn



Hoàng Thị Lan Anh

Bàn Thị Ánh